

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2020/HS-ST

Ngày: 28/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thuý Hà và ông Hứa Ngọc Cương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Kỳ Khôi - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2020/TLST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/ QĐXXST - HS ngày 15/9/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Việt H**; Sinh ngày 08/01/1991; tại Tuyên Quang.

Nơi cư trú: xóm 11, xã Trung M, huyện YS, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Đặng Trường S (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, Sinh năm 1954; Vợ, con: Chưa có.

* Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân: Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 198 ngày 01/6/2017, phạt tiền 2.250.000 đồng về hành vi Tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy.

* Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 10 giờ ngày 05/5/2020, Đặng Việt H, có nhờ Nguyễn Văn H, cư trú xóm 12, xã M, huyện Y S, tỉnh Q, điều khiển xe mô tô chở H đến khu vực cổng Trường chính trị tỉnh Q, thuộc phường L, thành phố T (H không nói cho H biết là nhờ đưa đi đâu, làm việc gì). Tại khu vực cổng Trường chính trị, H gặp một người đàn ông (theo H khai tên là H, nhưng không biết họ tên thật, địa chỉ) đưa cho H 500.000đ để góp tiền mua ma túy cùng sử dụng, vì trước đó người đàn ông này đã

gọi điện thoại thông nhất góp với H 400.000đ để mua ma túy, nhưng H đã xóa hết các thông tin trên điện thoại. H cầm tiền và nhờ Hiền đưa đến khu vực Ao Sên, thuộc xã Tr M, huyện Y S; H bảo H đứng ngoài đợi, còn H đi vào phía trong bờ ao gặp một người đàn ông (theo H khai là Nguyễn Đức Th, cư trú tại xóm 12, thuộc xã Tr M, huyện Y S) mua được 01 gói Heroine gói bằng giấy bạc màu trắng, H cất giấu gói Heroine vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi ra chỗ H đứng đợi, H điều khiển xe mô tô chở H đến khu vực tổ 7, phường Y L, thành phố T, thì bị Tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang đang làm nhiệm vụ phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 10 giờ 45 cùng ngày. Thu giữ 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng; 01 (một) điện thoại di động bọc ngoài bằng vỏ gỗ màu nâu, mặt sau có in hình chữ VERSACE, máy cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô không có nhãn hiệu, không có biển kiểm soát, số khung SFM1000294, số máy SEM1000294 đã qua sử dụng.

Tại Bản Kết luận giám định số 381/GĐKTHS ngày 08/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chất bột màu trắng ngà thu giữ của Đặng Việt H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,138g (*không thấy, một ba tám gam*). Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Đặng Việt H, kết quả: (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. H khai sáng ngày 05/5/2020 đã sử dụng ma túy.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 90/CT-VKSTP ngày 09 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự,

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị Đặng Việt H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2; Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Việt H từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù đến 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/5/2020.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy số ma túy, đã thu giữ. Trả lại cho bị cáo Đặng Việt H 01 (một) điện thoại di động bọc ngoài bằng vỏ gỗ màu nâu, mặt sau có in hình chữ VERSACE, máy cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với 01 (một) xe mô tô số khung SFM 1000294, số máy SEM 1000294 ngày 28/5/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho Nguyễn Văn H là chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 05/5/2020 của Đặng Việt H. Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt hành chính tại Quyết định số 002333 ngày 27/5/2020, phạt Cảnh cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Văn H là người điều khiển xe mô tô chở H, nhưng không biết việc H tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông, theo H khai nhận tên là H là người góp tiền để H đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Ngọc Th, theo H khai là người bán Heroine cho H. Th không thừa nhận, Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng không có căn cứ xác định Th là người bán Heroine cho H nên không có căn cứ để xử lý. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Qua xác minh bị cáo không có tài sản, không có việc làm thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt quả tang; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ

án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 05/5/2020, tại tổ 07, phường Y L, thành phố T, tỉnh Q. Đặng Việt H, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,138g (Không phải một ba tám gam) Heroine. Mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức của bị cáo coi thường pháp luật. Bị cáo có nhận thân xấu. Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 198 ngày 01/6/2017, phạt tiền 2.250.000 đồng về hành vi Tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, động cơ, mục đích bị cáo thực hiện tội phạm, căn cứ khối lượng Heroine thu giữ của bị cáo, cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ Người phạm tội thành khẩn khai báo; có bố đẻ là thương binh quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[7] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 05/5/2020 của Đặng Việt Hưng. Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt hành chính tại Quyết định số 002333 ngày 27/5/2020, phạt Cảnh cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với Nguyễn Văn H là người điều khiển xe mô tô chở H, nhưng không biết việc H tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với người đàn ông, theo H khai nhận tên là H là người góp tiền để H đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Nguyễn Ngọc Th, theo H khai là người bán Heroine cho H. Th không thừa nhận, Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng không có căn cứ xác định Th là người bán Heroine cho H nên không có căn cứ để xử lý Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Giám định viên, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của phòng kỹ thuật

hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,118g Heroine (số còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định) là vật chứng của vụ án cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động bọc ngoài bằng vỏ gỗ màu nâu, mặt sau có in hình chữ VERSACE, máy cũ đã qua sử dụng cần tuyên trả cho bị cáo Đặng Việt Hưng.

- Đối với 01 (một) xe mô tô số khung SFM 1000294, số máy SEM 1000294 ngày 28/5/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho Nguyễn Văn Hiền là chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Việt H** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Việt H 01 Một) năm 02 (hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/5/2020.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký cầu Giám định viên, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,118g Heroine (số còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định).

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động bọc ngoài bằng vỏ gỗ màu nâu, mặt sau có in hình chữ VERSACE, số seri 357671018012358 máy cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 18/9/2020).

3. Căn cứ các Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Đặng Việt H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Đặng Việt H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan

